

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG HẢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG HAI TRADING INVESTMENT DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRUONG HAI TID CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109280098

3. Ngày thành lập: 23/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngách 19, ngõ 205, tổ dân phố số 14, đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985.333.667

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
2.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bột đá, đá mài; sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim; quần áo, mũ; giày dép, giấy, dây bện, dây thừng	2399
3.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
4.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102
7.	Xây dựng công trình điện	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
19.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình công trình xây dựng (Khoản 26 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); - Thiết kế xây dựng công trình: giao thông (cầu, đường bộ); - Thiết kế kết cấu công trình: Dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị, thủy lợi(Điều 78, Luật xây dựng năm 2014); Thiết kế công trình: cấp thoát nước ; Tư vấn, thiết kế quy hoạch xây dựng (Khoản 7 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng); Thiết kế Kiến trúc công trình(Khoản 8 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng) ; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế, thi công xây dựng cảnh quan (Khoản 8 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng); Thiết kế hệ thống điện dân dụng (Khoản 8 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng); Thiết kế cơ - điện công trình (Khoản 8 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng);Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình: Dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật (Khoản 9 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) ; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình hạng 2 (trừ các dự án quan trọng quốc gia): Lập, Thẩm tra dự án đầu tư xây dựng, Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 151, Luật xây dựng năm 2014); Tư vấn, lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng (khoản 1 Điều 152 Luật xây dựng 2014); Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 156 Luật xây dựng 2014); Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng (Quyết định số 1291/QĐ-BXD) ; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu (Khoản 8, điều 4 Luật Đấu thầu năm 2013); Tư vấn đấu thầu (Điều 113 Nghị định 63/2014/NĐ-CP Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu) ; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 52 Luật Xây dựng 2014); Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động của môi trường (Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường 2014); Kiểm định chất lượng công trình (Khoản 10 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP); Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (Điều 10 Nghị định 46/2015/NĐ-CP) ; Khảo sát, giám sát thi công xây dựng công trình (Điều 120, Luật xây dựng năm 2014);	7110(Chính)
28.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
29.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ gỗ: đồ dùng gia đình và đồ nấu bếp bằng gỗ; tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ	1629
31.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
32.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng trong nhà và nhà vệ sinh; sản xuất đồ nội thất bằng gốm; sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà cách điện bằng gốm	2393
33.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
34.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, gốm, sứ, thủy tinh, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, thể thao,	4649
43.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
44.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4764
45.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
46.	In ấn	1811
47.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
48.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
49.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồng hồ, kính đeo mắt (Trừ kính thuốc)	4773
50.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
51.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
52.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
53.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
54.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

55.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
56.	Lập trình máy vi tính	6201
57.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
58.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
59.	Quảng cáo	7310
60.	Bán buôn tổng hợp	4690
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
62.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn đồng, chì, nhôm kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình	4662
63.	Thu gom rác thải độc hại (trừ loại Nhà nước cấm)	3812
64.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Không bao gồm đấu giá	4610
65.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
66.	Tái chế phế liệu	3830
67.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Không bao gồm đấu giá	4530
68.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
69.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
70.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính)	7020
71.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
72.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
74.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
75.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính)	6619

76.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
77.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
78.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
79.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
80.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
81.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
82.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
83.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
84.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
85.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
86.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
87.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN ANH TUẤN Giới tính: Nam
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 02/09/1974 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 183003965
 Ngày cấp: 22/06/2020 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Cao Phong, Xã Đức Lĩnh, Huyện Vũ Quang,
 Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Số 8, ngách 19, ngõ 205, tổ dân phố số 14, đường Phú Diễn, Phường
 Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội